

# SỬ DỤNG GRAPH TRONG ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

NGUYỄN MẠNH HƯỜNG\* - CHU THỊ MAI HƯƠNG\*\*

Ngày nhận bài: 12/05/2016; ngày sửa chữa: 17/05/2016; ngày duyệt đăng: 18/05/2016.

**Abstract:** The article points out the importance of applying graph in teaching method innovation at high schools. Also, the article mentions characteristics and requirements to apply this method and proposes steps to design graph in teaching history. To promote effectiveness, this method should be combined with others, contributing to improving quality of education in line with orientations of education reform.

**Keywords:** Graph, teaching method innovation, History teaching methods.

Hiện nay, vấn đề nâng cao chất lượng GD-ĐT là mục tiêu quan trọng của sự nghiệp đổi mới GD-ĐT của Đảng và Nhà nước ta, trong đó đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) được coi là nhiệm vụ chiến lược. Để thực hiện nhiệm vụ này, giáo viên (GV) cần chủ động, tích cực trong nghiên cứu và vận dụng các phương pháp (PP), kĩ thuật dạy học (DH) hiện đại, tích cực như: hoạt động nhóm, DH dự án, trải nghiệm sáng tạo, DH tích hợp, PP Graph giúp học sinh (HS) biết cách sơ đồ hóa kiến thức... Từ kết quả nghiên cứu lí luận và thực tiễn DH môn *Lịch sử* (LS) ở trường phổ thông trong những năm qua, bài viết này sẽ tập trung vào giới thiệu các biện pháp vận dụng kĩ thuật Graph trong đổi mới PPDH môn LS ở trường trung học phổ thông (THPT).

## 1. Khái niệm Graph và các loại Graph trong DHLS

Theo Từ điển tiếng Anh, Graph (danh từ) có nghĩa là “biểu đồ biểu diễn cách mà hai hay nhiều tập hợp số liên quan với nhau”; Graph (động từ) nghĩa là “vẽ sơ đồ, vẽ đồ thị, minh họa bằng đồ thị, vẽ mạng, vẽ mạch” [1]. Như vậy, Graph có đặc điểm chung là cho phép diễn tả một tập hợp các đối tượng có quan hệ với nhau dưới dạng hình ảnh quy ước, sơ đồ trực quan, giúp người đọc dễ dàng hình dung, liên tưởng sự vật hiện tượng khi tái hiện lại hoặc trình bày kiến thức trước ai đó. Trong DH các môn khoa học xã hội, việc sử dụng Graph rất cần thiết đối với cả GV và HS.

Hiện nay, căn cứ vào mục đích, nhu cầu sử dụng, có thể chia làm nhiều loại Graph khác nhau, như: - Graph định hướng (theo hướng vận động của đối tượng xuất hiện - phải, trái, trên, dưới); - Graph vô hướng (không xác định điểm đầu, điểm cuối của Graph); - Graph kép và Graph mở (sơ đồ mạng kép hoặc mở); - Graph liền khuyết (bỏ trống sơ đồ để

người học hoàn thành tiếp); - Graph dạy bài kiến thức mới; Graph kiểm tra, đánh giá... Tuy nhiên, trong nhiều trường hợp việc phân loại Graph đôi khi chỉ mang tính tương đối.

Trong DHLS, có thể sử dụng các loại Graph sau: 1) Theo các loại bài học, thường sử dụng Graph dạy loại bài “nghiên cứu kiến thức mới”, “bài tổng kết, ôn tập”, “bài kiểm tra, đánh giá”; 2) Theo cấu trúc bài học, sử dụng Graph để mở bài, dạy bài mới, tổng kết từng phần, toàn bài, kiểm tra kiến thức; 3) Theo nội dung bài học, có các loại Graph thể hiện cơ cấu chính trị - xã hội, thể hiện sự phát triển KT-XH, thể hiện tiến trình thời gian, không gian LS, thể hiện tiến trình, diễn biến một chiến dịch, một trận đánh trong LS, về nhân vật LS và thể hiện mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng LS; 4) Dựa vào khả năng phát triển tư duy LS, Có các loại Graph cụ thể kiến thức, hệ thống hóa, khái quát hóa kiến thức, so sánh - tổng hợp kiến thức; 5) Dựa trên mức độ hoàn thiện của Graph, có Graph đủ, Graph cảm hay Graph khuyết... (xem hình 1).

## 2. Đặc điểm của Graph trong DHLS

Vận dụng PP Graph trong DH nói chung và DHLS nói riêng sẽ góp phần hoàn thiện việc tổ chức các hoạt động học tập, phát huy tính tích cực của HS và củng cố, hệ thống hóa, khắc sâu kiến thức cho các em. Graph còn là một công cụ đặc lực giúp HS định hướng được kiến thức cơ bản, biết ghi chép, ghi nhớ những kiến thức ấy đồng thời nhớ được mối quan hệ giữa các kiến thức đó. Việc ghi nhớ kiến thức một cách khoa học chính xác sẽ hình thành ở HS tư duy biện chứng, logic, gợi trí tưởng tượng LS, phát triển năng lực nhận thức độc lập,

\* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

\*\* Trường Đại học Tây Bắc



Hình 1. Graph định hướng khi DH về Hội nghị Ianta (2/1945) (LS12)

sáng tạo của HS. Trên cơ sở nắm kiến thức cơ bản HS còn phải tự lập các Graph cho việc tự học ở nhà. Việc học tập của HS bằng Graph được coi như một quy trình chuyển hóa tri thức LS có sẵn trong sách giáo khoa (SGK), trong bài giảng của GV thành kiến thức của bản thân. Trong DHLS ở trường THPT, việc sử dụng Graph có một số đặc điểm sau: - *Tính khái quát cao*: Trong quá trình dùng Graph để cấu trúc hóa kiến thức, GV phải tìm ra những nội dung cốt lõi của tài liệu SGK, sau đó sử dụng các kí hiệu, chữ tắt, từ khóa để khái quát chúng thành các đỉnh một cách ngắn gọn, cô đọng nhất. Đồng thời chỉ ra mối liên hệ cơ bản giữa các nội dung có trong Graph. Nhờ đó giúp người học dễ hiểu, dễ nhớ, nắm bắt các vấn đề cơ bản của bài học, phát triển tư duy khái quát cho HS; - *Tính trực quan*: Ưu thế lớn nhất của Graph là tính trực quan. Từ sơ đồ nội dung kiến thức có trong bài (từ đỉnh khởi đầu đến đỉnh kết thúc) HS sẽ thấy được logic phát triển nội dung của bài học có hệ thống. Mối liên hệ giữa các đơn vị kiến thức có trong Graph đã được trực quan hóa giúp HS nhìn vào sơ đồ sẽ dễ học, dễ nhớ. Như vậy, có thể nói, Graph không chỉ là công cụ hữu hiệu để khái quát hóa kiến thức mà còn là phương tiện để chuyển tải kiến thức; - *Tính logic - hệ thống*: Mỗi đơn vị kiến thức có trong Graph không tồn tại độc lập riêng rẽ nhau mà luôn có mối quan hệ với nhau dù được thể hiện bằng Graph vô hướng hoặc có hướng. Như vậy, các đơn vị kiến thức trong Graph luôn thống nhất từ điểm đầu cho đến điểm cuối của sơ đồ; - *Tính chuyển tải, kết nối cao*: Khi sử dụng Graph trong DH, GV có thể kết hợp nhiều PPDH khác nhau như trình bày miệng, đàm thoại, trao đổi, DH nêu vấn đề... và có thể sử dụng với nhiều loại bài khác như nghiên cứu kiến thức mới, ôn tập, sơ kết, tổng kết, kiểm tra... Trong một khoảng thời gian, GV có thể cung cấp cho HS một lượng lớn kiến thức, tạo điều

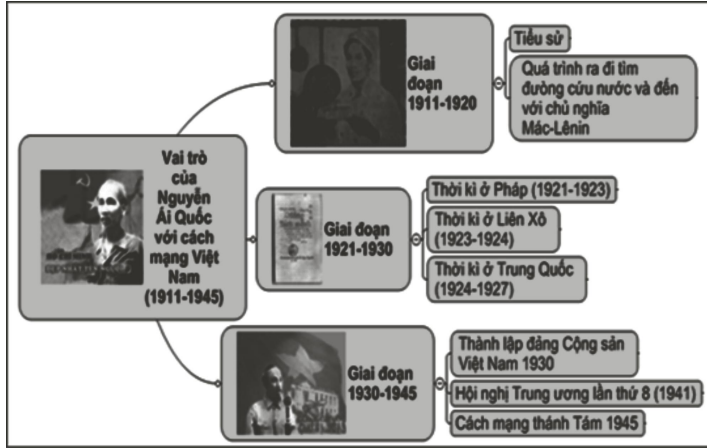
kiện thuận lợi cho hoạt động dạy - học hiệu quả.

### 3. Một số yêu cầu cơ bản khi sử dụng Graph trong DHLS ở trường THPT

Graph là một loại đồ dùng trực quan quy ước có vai trò quan trọng không chỉ với đổi mới việc DHLS mà nhiều môn học khác cũng vậy, nhưng để sử dụng hiệu quả thì GV cần chú ý những yêu cầu có tính nguyên tắc sau: - *Về nội dung*: Khi sử dụng Graph phải hướng vào thực hiện mục tiêu, nội dung bài học,

nói cách khác sử dụng Graph phải nhằm giải quyết nhiệm vụ nhận thức, giáo dục và giáo dưỡng của bài học trong SGK. Nội dung trong Graph phải chính xác, khoa học, đầy đủ và phải mang tính khái quát, súc tích, vì mỗi nội dung kiến thức được mô hình hóa bằng một Graph đặc trưng để phản ánh thuộc tính bản chất của kiến thức đó. Do đó, nội dung Graph không chỉ chính xác khoa học mà cần phải ngắn gọn, súc tích và dễ hiểu. Khi sử dụng Graph không chỉ đảm bảo tính chính xác, khoa học mà còn phải đảm bảo nguyên tắc vừa sức. Với mỗi đối tượng HS khác nhau, việc khai thác Graph cần phù hợp với yêu cầu và trình độ nhận thức của các em; - *Về phương pháp*: Thực tiễn cho thấy trong DH nói chung, môn LS nói riêng, GV luôn phải vận dụng linh hoạt các PP, kĩ thuật DH khác nhau để thực hiện mục tiêu bài học. Như vậy, không có PPDH nào là vạn năng, GV cần phải tích hợp các PP khác nhau nhưng phải phù hợp với nội dung kiến thức (nội dung nào thì PPDH đó). Việc vận dụng Graph trong DHLS cũng vậy, chúng ta phải biết khai thác những ưu điểm của PP này, đồng thời tích hợp với các PP khác như sử dụng công nghệ thông tin, tranh ảnh, trao đổi - đàm thoại, hoạt động nhóm...; - *Về kĩ thuật và hình thức thể hiện trên Graph*: Do đặc điểm của Graph là mang tính khái quát, tính hệ thống, tính logic, tính trực quan cao nên GV phải chú ý về mặt kĩ thuật thiết kế và hình thức thể hiện trên Graph. Để HS dễ hình dung, tưởng tượng, dễ hiểu thì Graph rõ ràng, ngắn gọn, thể hiện được mối quan hệ ngang - dọc, trên - dưới, phải - trái giữa các nhánh phù hợp với cấp độ kiến thức có trong nội dung bài học. Việc sắp xếp các hình khối, màu sắc thống nhất, rõ ràng, các đường liên kết phải mạch lạc, chính xác, khoa học là một tiêu chí quan trọng để sử dụng hiệu quả. Để Graph mang tính sinh động, hấp dẫn hơn trong

quá trình sử dụng, khi thiết kế, GV nên liên kết với một số hình ảnh có chọn lọc liên quan đến kiến thức (tìm kiếm trên Internet) bằng các kĩ thuật Trigger - nếu thiết kế trên PowerPoint, hoặc phần mềm tạo sơ đồ tư duy (mindmap) theo ý tưởng sơ phạm với tính tương tác cao (xem hình 2).



Hình 2. Minh họa Graph về vai trò của Nguyễn Ái Quốc với cách mạng Việt Nam (1911-1945) trên phần mềm tạo sơ đồ tư duy - mindmap (LS12)

#### 4. Các bước xây dựng Graph trong đổi mới DHLS ở trường THPT

**4.1. Xác định các đỉnh của Graph.** Trên cơ sở xác định bài học LS có thể vận dụng PP Graph, GV lựa chọn những đơn vị kiến thức cơ bản của bài học. Mỗi đơn vị kiến thức sẽ giữ vị trí của một đỉnh trong Graph, trong nội dung bài học sẽ có nhiều đơn vị kiến thức khác nhau, có sự liên kết với nhau hoặc có những đơn vị kiến thức đứng độc lập. Do vậy, việc xác định, định hướng liên kết của Graph phải súc tích, ngắn gọn, chính xác, khoa học, dễ hiểu.

**4.2. Thiết lập các cung.** Cung của Graph chính là mối quan hệ giữa các đỉnh Graph, đồng thời cũng là mối quan hệ giữa các đơn vị kiến thức có trong nội dung bài học. Cung của Graph có thể được thể hiện bằng các mũi tên, các đoạn thẳng để chỉ rõ hướng đích của nội dung kiến thức. Các cung trong Graph phải đảm bảo tính logic khoa học, đảm bảo tính khách quan, tính hệ thống của nội dung kiến thức.

**4.3. Sắp xếp các đỉnh và các cung trên một mặt phẳng.** Khi xác định được các đỉnh hay các đơn vị kiến thức và mối quan hệ giữa chúng, ta có thể sắp xếp các đỉnh trên một mặt phẳng theo một trật tự khoa học, logic. Thao tác này sẽ đảm bảo những yêu cầu cơ bản khi sử dụng Graph, đó là tính khoa học, tính trực quan, tính sơ phạm. Tức là, Graph đó đã phản ánh được logic sự phát triển bên

trong của nội dung bài học chưa? Graph đó có dễ thực hiện đối với GV không? Có dễ hiểu với HS không?... Việc thiết kế và xây dựng Graph được thực hiện thông qua các bước trên sẽ đạt được hiệu quả trong quá trình dạy của GV và quá trình học của HS. Đồng thời, với quy trình trên GV có thể dễ dàng tổ

chức HS lập được các Graph đa dạng, phong phú phù hợp với nội dung từng chương, bài, nhóm kiến thức có trong bài học.

#### 5. Vận dụng PP Graph trong đổi mới DHLS ở trường THPT

##### 5.1. Vận dụng PP Graph khi DH bài nghiên cứu kiến thức mới.

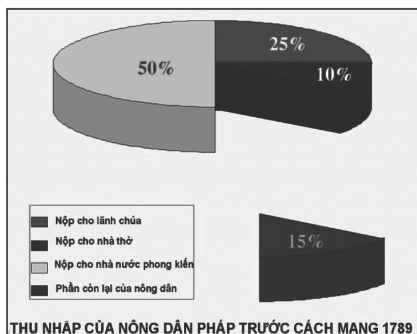
Bài nghiên cứu kiến thức mới là loại bài học chủ yếu được thực hiện trong quá trình DHLS ở trường phổ thông (chiếm hơn 80% thời lượng chương trình môn học). Loại bài học này nhằm cung cấp cho HS những kiến thức mới, cơ bản, giúp các em đi từ biết đến hiểu LS thế giới và LS dân tộc trong một giai đoạn nhất định trên các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội. Để cung

cấp kiến thức LS cho HS, GV có thể sử dụng đa dạng các PP Graph khác nhau, nhưng phải căn cứ vào nội dung kiến thức của bài. Biện pháp vận dụng có thể thực hiện như sau: - Dựa vào mục tiêu bài học để xác định kiến thức cơ bản toàn bài, sau đó GV căn cứ vào nội dung bài học để lựa chọn những đơn vị kiến thức có thể thiết kế, xây dựng loại Graph, giúp HS dễ dàng tìm hiểu các sự kiện, hiện tượng LS; - Xác định mối quan hệ của các đơn vị kiến thức trong nội dung bài học; - GV mã hóa đơn vị kiến thức theo các Graph bằng hình khối, kí hiệu, màu sắc, mũi tên, mối quan hệ của các nhánh..., để tạo thành Graph hoàn chỉnh cho, nhưng phải ngắn gọn, dễ hiểu và phù hợp với đối tượng HS. Đây là công việc chuẩn bị của GV ở nhà (gắn với quá trình soạn giáo án); - Khi DH trên lớp, GV tổ chức hoạt động DH để hướng dẫn HS tìm hiểu, làm rõ nội dung kiến thức LS qua Graph. Ví dụ, để giúp HS lĩnh hội tốt kiến thức khi DH về *Nước Pháp trước cách mạng* (bài 31; LS10), GV yêu cầu HS đọc nội dung bài viết trong SGK, kết hợp với quan sát kênh hình về *Tình cảnh người nông dân Pháp trước cách mạng* (GV chiếu lên màn hình) để trả lời ba câu hỏi (xem hình 3): 1) Ba người trong bức tranh tượng trưng cho những đẳng cấp nào của nước Pháp trước cách mạng? 2) Những đồ vật, dụng cụ của 3 người này cho chúng ta biết điều gì (cây thánh giá, thanh kiếm, cái cuốc, con vật,...)?; 3) Em có nhận xét gì về tình

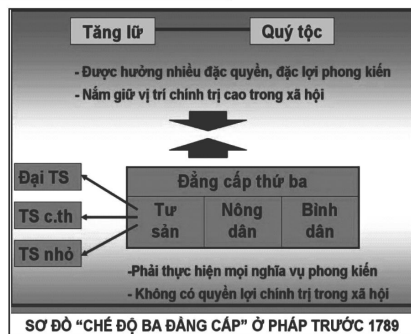
cảnh người nông dân Pháp trước cách mạng? Hết thời gian, GV gọi HS đứng lên trả lời câu hỏi. Căn cứ vào câu trả lời của HS, GV sẽ đánh giá được khả năng nhận thức và kĩ năng khai thác kênh hình của các em (xem hình 3).



1. Ba người trong bức tranh tượng trưng cho những đẳng cấp nào của nước Pháp trước cách mạng?
2. Những đồ vật, dụng cụ của ba người này cho chúng ta biết điều gì? (cây thánh giá, thanh kiếm, chiếc cuốc, con vật,...)
3. Em có nhận xét gì về tình cảnh của người nông dân Pháp trước cách mạng?



Hình 3. Graph về Sơ đồ “Chế độ ba đẳng cấp” ở Pháp trước năm 1789



xác hơn. Sản phẩm của HS làm trên các Graph sẽ giúp GV đánh giá được năng lực học tập của các em đã đạt hiệu quả hay chưa. Đây là cơ sở quan trọng để GV điều chỉnh PP, cách thức tổ chức DH ở những lần sau hiệu quả hơn. Ví như, để đổi mới PP tổ chức cho

HS tham gia hoạt động củng cố về giai đoạn LS Việt Nam từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946 (LS12), GV thiết kế Graph điển khuyết (xem hình 4), yêu cầu các em hoàn thiện thông tin, qua đó được đánh giá năng lực của người học [3; tr 132].

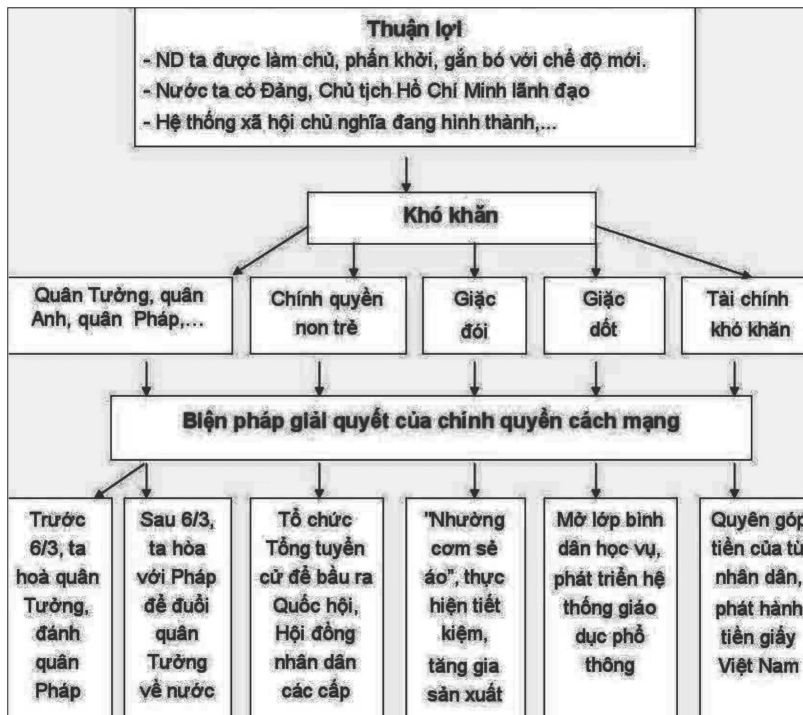
GV chỉ đưa sẵn ba cụm thông tin là “Thuận lợi”, “Khó khăn” và “Biện pháp của chính quyền cách mạng” (màu đậm), những nội dung khác trong Graph đều bỏ trống. Khi tổ chức cho HS tự củng cố kiến thức, GV yêu cầu cả lớp theo dõi lên màn hình và tự trả lời nhằm, một số em được chỉ định đứng lên tự tái hiện lại kiến thức vừa học (điền thông tin vào

Cuối cùng, GV nhận xét, sử dụng PP miêu tả khái quát có phân tích, kết hợp với vận dụng PP Graph Sơ đồ chế độ ba đẳng cấp ở Pháp và Biểu đồ thu nhập của nông dân Pháp) để giúp HS hoàn thiện tốt việc lĩnh hội kiến thức về nội dung này [2; tr 77].

**5.2. Vận dụng PP Graph khi củng cố bài học hoặc dạy bài sơ kết, tổng kết.** Việc tổ chức các hoạt động củng cố bài học, hoặc sơ kết, tổng kết được tiến hành sau khi GV đã dạy xong một khối lượng kiến thức nhất định, qua một giai đoạn, thời kì, hay khóa trình LS. Nhiệm vụ cơ bản của dạng hoạt động này phải giúp HS tự củng cố, hệ thống hóa kiến thức (giúp các em ghi nhớ, xác định đúng các địa danh, tên người, niên đại, các quá trình LS có mối liên hệ với nhau), rèn luyện kĩ năng, kĩ xảo. Để HS tự hệ thống hóa kiến thức qua các bài học, GV nên sử dụng đa dạng các loại Graph khác nhau sao cho phù hợp với từng nội dung, như Graph điển khuyết, mở kết hợp với sơ đồ tư duy... Mỗi Graph đều có tác dụng mô hình hóa các đối tượng nghiên cứu, các đơn vị kiến thức khác nhau bằng một ngôn ngữ trực quan, cụ thể, giúp GV kiểm tra kiến thức của HS nhanh chóng, chính

Graph và dẫn chứng). Sau mỗi HS trả lời, cả lớp được hỏi ý kiến nhận xét, rồi GV kích chuột để hiển thị đáp án đúng. Biện pháp này không chỉ có tác dụng giúp HS tự mình ôn lại, kiểm tra lại kiến thức vừa học, mà còn khắc sâu nội dung cơ bản của toàn bài theo hệ thống, tạo được không khí thoải mái, góp phần nâng cao chất lượng giờ học nói chung.

**5.3. Vận dụng PP Graph trong bài kiểm tra, đánh giá.** Kiểm tra là khâu cuối cùng của quá trình dạy học, nhằm đánh giá kết quả thu nhận kiến thức, ý thức thái độ và quá trình rèn luyện kĩ năng, kĩ xảo của HS. Qua bài kiểm tra của HS, GV cũng sẽ có những thông tin cần thiết để điều chỉnh nội dung, PP (sử dụng các Graph) sao cho hiệu quả hơn. Hiện nay, việc vận dụng PP Graph trong kiểm tra, đánh giá đang được nhiều GV lồng ghép với các dạng câu hỏi tự luận, nhằm đánh giá đúng năng lực học tập LS của HS toàn diện hơn. Với các này, GV không chỉ đòi hỏi các HS tái hiện lại kiến thức LS, mà còn phải biết thể hiện kĩ năng thông qua sơ đồ hóa, rèn luyện kĩ năng tóm lược kiến thức trên các dạng Graph. Ví dụ, sau khi dạy học xong Bài 38, Quốc tế thứ nhất và Công xã



Hình 4. Graph tóm tắt LS Việt Nam giai đoạn (từ sau 2/9/1945 đến trước 19/12/1946)

*Pari 1871 (LS10)*. GV kiểm tra bài cũ HS bằng PP Graph điền khuyết vào sơ đồ bộ máy nhà nước của Công xã Pari - 1871 và nhận xét về ưu điểm của nhà nước này so với tư sản.

**5.4. Vận dụng PP Graph hướng dẫn HS tự học LS.** Tự học là một hình thức học tập độc lập, sáng tạo của HS, nhằm tự lĩnh hội, củng cố và vận dụng kiến thức, kĩ năng, kĩ xảo vào thực tiễn. Tự học của HS có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả bài học, nhưng phải có GV định hướng về cách học. Trong bối cảnh hiện nay, GV có thể hướng dẫn HS áp dụng nhiều cách tự học khác nhau, trong đó có sử dụng Graph để tìm ý cơ bản và tập diễn đạt theo ngôn ngữ sao cho các đơn vị kiến thức được trình bày ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu, khái quát. Khi sử dụng PP Graph để hướng dẫn HS tự học, GV cần hướng dẫn để các em tự lập được các dạng Graph phù hợp với nội dung, đơn vị kiến thức của bài/chương.

GV có thể hướng dẫn HS tự học bằng PP Graph như sau: - *Tự học trên lớp*: Đây là hình thức tự học theo hướng phát huy tính độc lập và sáng tạo của HS để thu nhận kiến thức mới trong các bài học hoặc hệ thống hóa kiến thức. GV hướng dẫn HS nghe giảng, ghi chép, xác định các kiến thức cơ bản rồi lập Graph để thể hiện mối quan hệ của các đơn

vị kiến thức đó. Hình thức này có một phương pháp tự học theo SGK một cách chủ động; - *Tự học ở nhà*: Việc học ở nhà của HS nhằm thu nhận kiến thức mới hoặc ôn tập củng cố lại kiến thức đã học trên lớp. Việc sử dụng Graph để tự học ở nhà bằng cách HS lập các dàn ý cơ bản của nội dung học tập. Từ dàn ý đó, HS ghi nhớ kiến thức theo một hệ thống logic khoa học. Những hình ảnh của Graph sẽ giúp HS vận dụng kiến thức một cách nhanh chóng.

\*\*\*

Việc vận dụng PP Graph trong DH nói chung và DHLS nói riêng là một trong những biện pháp để nâng cao chất lượng dạy học ở trường phổ thông. PP Graph được xem như là một trong những cách tiếp cận mới, hướng vận dụng mới để bổ sung

vào hệ thống các PPDH trong môn LS ở trường phổ thông. Tuy nhiên, chúng ta cần nhớ rằng, trong DH không có PP nào là vạn năng, mà cần phải tích hợp với các PP và kĩ thuật DH khác nhằm hướng tới mục tiêu cao nhất là nâng cao hiệu quả DH, chuyển từ cách DH truyền thụ kiến thức sang hướng tiếp cận năng lực người học. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] <http://doc.edu.vn/tai-lieu/de-tai-su-dung-phuong-phap-Graph-trong-day-hoc-phan-sinh-thai-hoc-thpt->
- [2] Nguyễn Mạnh Hưởng (2011). *Nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử ở trường trung học phổ thông với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin*. Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Thư viện Quốc gia, H, 3/2011, tr 77, 132.
- [3] Nguyễn Mạnh Hưởng (2012). *Rèn luyện cho học sinh kĩ năng học tập môn lịch sử bằng phần mềm sơ đồ tư duy - Mind Manager 8.0*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học cán bộ trẻ các trường đại học sư phạm toàn quốc lần 2. NXB Đại học Huế.
- [4] Giselle O.Martin-Kniep (2011). *Tám đổi mới để trở thành người giáo viên giỏi* (Lê Văn Canh dịch). NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Phan Ngọc Liên (chủ biên) (2009). *Phương pháp dạy học Lịch sử* (tập 1, 2). NXB Đại học Sư phạm.
- [6] Phan Ngọc Liên (tổng chủ biên) (2007). *Lịch sử 10*. NXB Giáo dục.
- [7] Phan Ngọc Liên (tổng chủ biên) (2012). *Lịch sử 12*. NXB Giáo dục Việt Nam.